

Số: 23 /2008/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 6 năm 2008

NG VẤN ĐẾN SỐ 385
23 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phân cấp quản lý chất lượng công trình
xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ, về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2005/TT-BXD ngày 15/07/2005 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và điều kiện năng lực của tổ chức cá nhân trong hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 513/TTr-SXD ngày 16/05/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định về phân cấp trong quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh cho Giám đốc các Sở có quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn, cụ thể như sau:

1. UBND các xã, phường, thị trấn: Quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn của xã, phường, thị trấn theo loại và cấp công trình như sau:

- Công trình dân dụng: Nhà tiêu chuẩn cấp IV, 01 tầng, diện tích sàn < 200m² hoặc có nhịp < 8m;

- Công trình Giao thông: Đường xã (đường cấp phối);

- Công trình thủy lợi: Hệ thống thủy nông cấp IV có sức tưới, tiêu < 10 ha.

2. UBND các huyện và thành phố: Quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn của huyện và thành phố, theo loại và cấp công trình như sau:

- Công trình dân dụng: Nhà tiêu chuẩn cấp IV, cao tầng từ 2-3 tầng hoặc nhà 1 tầng có diện tích sàn từ 200 đến dưới 1.000m² hoặc có nhịp (L) <12m;
- Công trình đường bộ: Đường huyện (đường cấp phối, đường bê tông nhựa, đường bê tông), trừ đường đô thị;
- Công trình thủy lợi: Hệ thống thủy nông cấp IV có sức tưới, tiêu < 20 ha;
- Công trình cấp nước: Công trình cấp nước tiêu chuẩn cấp IV, có công suất <1.000m³/ngày đêm;
- Công trình thoát nước: Công trình thoát nước tiêu chuẩn cấp IV, có công suất <500m³/ngày đêm;
- Công trình xử lý chất thải: Các bãi chôn lấp chất thải tiêu chuẩn cấp IV, có công suất <50tấn/ngày đêm.

3. Sở Xây dựng: Quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo loại và cấp công trình như sau:

- Công trình dân dụng: Công trình tiêu chuẩn cấp III trở lên;
- Công trình đường bộ: Đường đô thị và khu công nghiệp, cụm công nghiệp;
- Công trình công nghiệp: Công nghiệp vật liệu xây dựng và công trình trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiêu chuẩn cấp IV trở lên;
- Công trình cấp thoát nước: Các công trình cấp thoát nước từ cấp IV trở lên trên địa bàn thị trấn của các huyện và thành phố, trừ các công trình đã ủy quyền cho UBND các huyện và thành phố;
- Công trình xử lý chất thải: Các bãi chôn lấp chất thải và nhà máy xử lý rác thải từ cấp IV trở lên, trừ các công trình đã ủy quyền cho UBND các huyện và thành phố.

4. Sở Giao thông Vận tải: Quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo loại và cấp công trình như sau:

- Công trình đường bộ: Đường tỉnh, trừ đường giao thông trong đô thị và khu công nghiệp, cụm công nghiệp;
- Công trình đường sắt, cầu, hầm, đường thủy, sân bay từ cấp IV trở lên.

5. Sở Công thương: Quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, trừ các công trình trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo loại và cấp công trình như sau:

- Công trình khai thác than, quặng dầu, khí đốt: tiêu chuẩn cấp IV trở lên;
- Công trình công nghiệp hoá chất, hoá dầu, chế biến khí, kho xăng dầu, khí hoá lỏng và tuyến ống khí, dầu: Tiêu chuẩn từ cấp IV trở lên;
- Công trình luyện kim, cơ khí, chế tạo: Tiêu chuẩn từ cấp IV trở lên;
- Công trình công nghiệp điện tử, tin học: Tiêu chuẩn từ cấp IV trở lên;

- Công trình năng lượng, công nghiệp nhẹ, chế biến thực phẩm: Tiêu chuẩn từ cấp IV trở lên.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo loại và cấp công trình như sau:

- Công trình Hồ chứa, đập, đê, kè: Tiêu chuẩn cấp IV trở lên;
- Công trình thủy nông: Tiêu chuẩn từ cấp IV trở lên, trừ các công trình đã ủy quyền cho UBND các huyện và thành phố;
- Các công trình nước sạch, trừ các công trình đã ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố và Sở Xây dựng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn, tổ chức và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này;

Hàng quý, năm báo cáo tình hình chất lượng xây dựng công trình trên lĩnh vực mình phụ trách cho UBND cấp huyện và Sở Xây dựng để tổng hợp.

2. Chủ tịch UBND các huyện và thành phố: Tổ chức và thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này;

Phân công cho các phòng, ban thuộc cấp huyện quản lý chất lượng công trình trên địa bàn;

Hàng quý, năm báo cáo tình hình chất lượng xây dựng công trình trên lĩnh vực mình phụ trách cho UBND tỉnh, các sở Xây dựng có chức năng quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Sở Xây dựng để tổng hợp.

3. Các Sở có chức năng quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, bao gồm: Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông Vận tải: Tổ chức và thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại Điều 1 Quyết định này;

Phân công cho các phòng ban chuyên môn thuộc Sở, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực mình phụ trách;

Hàng quý, năm báo cáo tình hình chất lượng xây dựng công trình trên lĩnh vực mình phụ trách cho UBND tỉnh và Sở Xây dựng để tổng hợp.

4. Sở Xây dựng: Tổ chức và thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn theo phân cấp tại Điều 1 Quyết định này;

Phân công cho các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực mình phụ trách;

Tổ chức đoàn kiểm tra chất lượng các công trình trên địa bàn tỉnh, nhằm kiểm tra, chấn chỉnh công tác xây dựng và tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình chất lượng trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh;

Hàng quý, năm báo cáo tình hình chất lượng xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh để UBND tỉnh xem xét xử lý;

Chủ trì và phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan, hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Bãi bỏ khoản 6 Điều 1 Quyết định số 33/2007/QĐ-UBND ngày 05/9/2007 của UBND tỉnh, về việc phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQ tỉnh (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Đài PT-TH tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh; Website tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH, TM, NC, NL, VX, CN(CH-300);
(QĐ phân cấp QL CLCT, 06/2008)

CHỦ TỊCH



Lữ Ngọc Cư